

Số: 19/NQ-HĐND

Lạng Sơn, ngày 16 tháng 4 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

**Thông qua bổ sung Danh mục các dự án phải thu hồi đất năm 2026;
điều chỉnh Danh mục các dự án phải thu hồi đất đã được
Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN
KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ HAI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 43/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị quyết số 66.3/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ về tháo gỡ, xử lý vướng mắc để triển khai các dự án trong thời gian Quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 chưa được phê duyệt điều chỉnh;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 được Quốc hội thông qua ngày 11/12/2025 quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 08/2024/TT-BTNMT ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất;

Căn cứ Thông tư số 23/2025/TT-BNNMT ngày 20/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định phân cấp, phân định thẩm quyền quản lý nhà nước trong lĩnh vực đất đai;

Xét Tờ trình số 88/TTr-UBND ngày 15 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Nghị quyết thông qua bổ sung Danh mục các dự án phải thu hồi đất năm 2026; điều chỉnh Danh mục các dự án phải thu hồi đất đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Báo cáo

thăm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua bổ sung Danh mục các dự án phải thu hồi đất năm 2026 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn với tổng số 78 dự án, tổng diện tích 3.793.712,8m² (379,4ha).

Điều 2. Thông qua Điều chỉnh Danh mục các dự án phải thu hồi đất đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn với tổng số 19 dự án, tổng diện tích đất 1.316.192,7m² (131,62ha).

(Chi tiết tại Phụ lục I, II kèm theo Nghị quyết này)

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết, báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh kết quả thực hiện theo quy định. Ủy ban nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm tính chính xác về thông tin, số liệu diện tích đất tại Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh và Nghị quyết này.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn khoá XVIII, kỳ họp thứ hai thông qua ngày 16 tháng 4 năm 2026./.

CHỦ TỊCH

Đoàn Thị Hậu

KÝ HIỆU, MÃ LOẠI ĐẤT

STT	Loại đất	Mã
1	Nhóm đất nông nghiệp	NNP
1.1	Đất trồng lúa	LUA
1.1.1	Đất chuyên trồng lúa	LUC
1.1.2	Đất trồng lúa còn lại	LUK
1.2	Đất trồng cây hằng năm khác	HNK
1.3	Đất trồng cây lâu năm	CLN
1.4	Đất rừng phòng hộ	RPH
1.5	Đất rừng đặc dụng	RDD
1.6	Đất rừng sản xuất	RSX
	<i>Trong đó: đất có rừng sản xuất là rừng tự nhiên</i>	<i>RSN</i>
1.7	Đất nuôi trồng thủy sản	NTS
1.8	Đất chăn nuôi tập trung	CNT
1.9	Đất nông nghiệp khác	NKH
2	Nhóm đất phi nông nghiệp	PNN
2.1	Đất ở tại nông thôn	ONT
2.2	Đất ở tại đô thị	ODT
2.3	Đất xây dựng trụ sở cơ quan	TSC
2.4	Đất quốc phòng	CQP
2.5	Đất an ninh	CAN
2.6	Đất xây dựng công trình sự nghiệp	DSN
2.6.1	Đất xây dựng cơ sở văn hóa	DVH
2.6.2	Đất xây dựng cơ sở xã hội	DXH
2.6.3	Đất xây dựng cơ sở y tế	DYT
2.6.4	Đất xây dựng cơ sở giáo dục và đào tạo	DGD
2.6.5	Đất xây dựng cơ sở thể dục, thể thao	DTT
2.6.6	Đất xây dựng cơ sở khoa học và công nghệ	DKH
2.6.7	Đất xây dựng cơ sở môi trường	DMT
2.6.8	Đất xây dựng cơ sở khí tượng thủy văn	DKT
2.6.9	Đất xây dựng cơ sở ngoại giao	DNG
2.6.10	Đất xây dựng công trình sự nghiệp khác	DSK
2.7	Đất sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp	CSK
2.7.1	Đất khu công nghiệp, đất cụm công nghiệp	SCC
2.7.1.1	Đất khu công nghiệp	SKK
2.7.1.2	Đất cụm công nghiệp	SKN
2.7.1.3	Đất khu công nghệ thông tin tập trung	SCT
2.7.2	Đất thương mại, dịch vụ	TMD
2.7.3	Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp	SKC
2.7.4	Đất sử dụng cho hoạt động khoáng sản	SKS
2.8	Đất sử dụng vào mục đích công cộng	CCC
2.8.1	Đất công trình giao thông	DGT
2.8.2	Đất công trình thủy lợi	DTL
2.8.3	Đất công trình cấp nước, thoát nước	DCT
2.8.4	Đất công trình phòng, chống thiên tai	DPC
2.8.5	Đất có di tích lịch sử - văn hóa danh lam thắng cảnh, di sản thiên nhiên	DDD
2.8.6	Đất công trình xử lý chất thải	DRA
2.8.7	Đất công trình năng lượng, chiếu sáng công cộng	DNL
2.8.8	Đất công trình hạ tầng bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin	DBV
2.8.9	Đất chợ dân sinh, chợ đầu mối	DCH
2.8.10	Đất khu vui chơi, giải trí công cộng, sinh hoạt cộng đồng	DKV

2.9	Đất tôn giáo	TON
2.10	Đất tín ngưỡng	TIN
2.11	Đất nghĩa trang, nhà tang lễ, cơ sở hỏa táng; đất cơ sở lưu giữ tro cốt	NTD
2.12	Đất có mặt nước chuyên dùng	TVC
2.12.1	Đất có mặt nước chuyên dùng dạng ao, hồ, đầm, phá	MNC
2.12.2	Đất có mặt nước dạng sông, ngòi, kênh, rạch, suối	SON
2.13	Đất phi nông nghiệp khác	PNK
3	Nhóm đất chưa sử dụng	CSD
3.1	Đất do Nhà nước thu hồi theo quy định của pháp luật đất đai chưa giao, chưa cho thuê	CGT
3.2	Đất bằng chưa sử dụng	BCS
3.3	Đất đồi núi chưa sử dụng	DCS
3.4	Núi đá không có rừng cây	NCS
3.5	Đất có mặt nước chưa sử dụng	MCS

* Ghi chú: Ký hiệu, mã loại đất được quy định tại Thông tư số 23/2025/TTBNNMT ngày 20/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định phân cấp, phân định thẩm quyền quản lý nhà nước trong lĩnh vực đất đai

Phụ lục I

TỔNG HỢP BỔ SUNG DANH MỤC CÁC DỰ ÁN PHẢI THU HỒI ĐẤT NĂM 2026 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH LẠNG SƠN
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 16/4/2026 của HĐND tỉnh Lạng Sơn)

Đơn vị tính: m²

Số TT	Tên dự án	Địa điểm dự án (xã, phường)	Quyết định phê duyệt, VB chấp thuận, GCN đầu tư, Quyết định phê duyệt danh mục đầu tư...	Quy mô sử dụng đất của dự án	Dự kiến thu hồi từ các loại đất					Ghi chú
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng sản xuất	Các loại đất khác	
	Tổng cộng: 78 dự án			3.793.712,8	569.987,2	10.452,1	-	1.681.296,5	1.531.977,1	
1	XÃ ĐIỀM HE			130.020,0	65.320,0	-	-	2.280,0	62.420,0	
(1)	Dự án Phát triển cơ sở hạ tầng thích ứng với biến đổi khí hậu để hỗ trợ sản xuất cho đồng bào dân tộc các tỉnh miền núi, trung du phía bắc, tỉnh Lạng Sơn. (TDA LS-04-ĐR1: Đập Phai Lý, xã Liên Hội; Trạm bơm Nà Súng, xã Điềm He huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn)	Xã Điềm He	Quyết định số 2291/QĐ-UBND ngày 30/10/2025 của UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án “Phát triển cơ sở hạ tầng thích ứng với biến đổi khí hậu để hỗ trợ sản xuất cho đồng bào dân tộc các tỉnh miền núi, trung du phía Bắc, tỉnh Lạng Sơn” sử dụng vốn vay Nhật Bản; Quyết định số 303/QĐ-UBND ngày 13/02/2026 của UBND tỉnh Quyết định Phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án Phát triển cơ sở hạ tầng thích ứng với biến đổi khí hậu để hỗ trợ sản xuất cho đồng bào dân tộc các tỉnh miền núi, trung du phía Bắc, tỉnh Lạng Sơn	116.500,0	65.000,0			2.000,0	49.500,0	
(2)	Dự án xây dựng, nâng cao năng lực vận hành lưới điện khu vực huyện Văn Lãng, Tràng Định tỉnh Lạng Sơn năm 2026	Xã Điềm He	Quyết định số 1207/QĐ-PCLS ngày 9/9/2025 của Công ty điện lực Lạng Sơn Về việc phê duyệt Báo cáo Kinh tế-Kỹ thuật đầu tư xây dựng	100,0					100,0	
(3)	Cải tạo nâng cấp lộ 971,973 trung gian Bắc Sơn, huyện Bắc Sơn; Lộ 973 trung gian Văn Quan, huyện Văn Quan vận hành cấp điện áp 35kV	Xã Điềm He	Quyết định số 1316/QĐ-PCLS ngày 24/11/2023 Công ty điện lực Lạng Sơn về việc phê duyệt Báo cáo KTKT công trình	750,0	200,0			100,0	450,0	
(4)	Cải tạo lưới điện hạ thế nông thôn các xã Tri Lễ, Liên Hội, Điềm He, huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn năm 2023	Xã Điềm He	Quyết định số 1251/QĐ-PCLS ngày 18/11/2023 của Công ty điện lực Lạng Sơn phê duyệt Báo cáo KT-ĐTXD công trình	670,0	120,0			180,0	370,0	
(5)	Đường Cốc Chủ, thôn Khau Ngò, xã Điềm He, tỉnh Lạng Sơn	Xã Điềm He	Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 31/3/2026 của HĐND xã về việc dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn cân đối ngân sách địa phương giai đoạn 2026-2030 xã Điềm He, tỉnh Lạng Sơn	5.700,0					5.700,0	
(6)	Làm mới mặt đường BTXM đường Tì Bàn – Cốc Há thôn Bàn2 Hạ, xã Điềm He	Xã Điềm He	Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 31/3/2026 của HĐND xã về việc dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn cân đối ngân sách địa phương giai đoạn 2026-2030 xã Điềm He, tỉnh Lạng Sơn	3.300,0					3.300,0	
(7)	Cải tạo nâng cấp đường trục xã TL232-Trường TH&THCS Liên Hội	Xã Điềm He	Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 31/3/2026 của HĐND xã về việc dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn cân đối ngân sách địa phương giai đoạn 2026-2030 xã Điềm He, tỉnh Lạng Sơn	3.000,0					3.000,0	
2	XÃ TÂN ĐOÀN			1.444,2	-	-	-	1.413,6	30,6	

Số TT	Tên dự án	Địa điểm dự án (xã, phường)	Quyết định phê duyệt, VB chấp thuận, GCN đầu tư, Quyết định phê duyệt danh mục đầu tư...	Quy mô sử dụng đất của dự án	Dự kiến thu hồi từ các loại đất					Ghi chú
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng sản xuất	Các loại đất khác	
(1)	Công Trình: Khắc cấp Khắc phục hậu quả thiên tai tại km 22+00, ĐT.234 địa bản xã Tân Đoàn, tỉnh Lạng Sơn	xã Tân Đoàn	Quyết định số 2453/QĐ-UBND ngày 16/11/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ban hành Lệnh xây dựng công trình khẩn cấp Khắc phục hậu quả thiên tai do ảnh hưởng của bão số 10 (Bualoi) từ ngày 29/9/2025 đến ngày 01/10/2025 và cơn bão số 11 (Matmo) từ ngày 06/10/2025 đến ngày 09/10/2025 tại Km22+00, ĐT.234 địa bản xã Tân Đoàn, tỉnh Lạng Sơn	1.444,2				1.413,6	30,6	

Số TT	Tên dự án	Địa điểm dự án (xã, phường)	Quyết định phê duyệt, VB chấp thuận, GCN đầu tư, Quyết định phê duyệt danh mục đầu tư...	Quy mô sử dụng đất của dự án	Dự kiến thu hồi từ các loại đất					Ghi chú
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng sản xuất	Các loại đất khác	
3	XÃ KHÁNH KHÊ			43.904,2	20.000,0	-	-	9.765,2	14.139,0	
(1)	Dự án lồng hồ thủy điện Khánh Khê (Phần phát sinh bổ sung)	Xã Khánh Khê	Giấy chứng nhận đầu tư số: 14121000171, ngày 28/9/2009 của UBND tỉnh Lạng Sơn; Chứng nhận thay đổi lần thứ 03 ngày 16 tháng 6 năm 2017	34.139,0	20.000,0				14.139,0	
(2)	Công trình Xử lý điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông tại Km8+600, ĐH.59A, xã Khánh Khê, tỉnh Lạng Sơn	Xã Khánh Khê	Quyết định số 3622/QĐ-UBND ngày 12/12/2024 của Chủ tịch UBND huyện Văn Quan về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Xử lý điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông tại Km8+600, ĐH.59A, xã Khánh Khê, tỉnh Lạng Sơn	9.765,2				9.765,2		
4	XÃ HOÀNG VĂN THỤ			105.142,0	12.313,0	-	-	75.513,0	17.316,0	
(1)	Dự án Trường Phổ thông Nội trú liên cấp Tiểu học và Trung học cơ sở Hoàng Văn Thụ	xã Hoàng Văn Thụ	Nghị quyết số 298/NQ-CP ngày 26/9/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ thực hiện Thông báo kết luận số 81-TB/TW ngày 18/7/2025 của Bộ Chính trị về chủ trương đầu tư xây dựng trường học cho các xã biên giới	76.000,0	9.400,0			58.000,0	8.600,0	
(2)	Dự án Trường Mầm non Hoàng Văn Thụ	xã Hoàng Văn Thụ	Công văn số 1702/V01-4 ngày 26/2/2026 của Bộ Công an	11.000,0	2.400,0				8.600,0	
(3)	Dự án đầu tư xây dựng tuyến giao thông kết nối dự án Trường Phổ thông Nội trú liên cấp Tiểu học và Trung học cơ sở Hoàng Văn Thụ với tuyến đường tỉnh 235A	xã Hoàng Văn Thụ	Thông báo số 317/TB-VP ngày 03/4/2026 của Văn phòng Đoàn ĐBQH VÀ HĐND tỉnh Lạng Sơn Thông báo Kết luận khảo sát dự án đầu tư xây dựng Trường Phổ thông nội trú liên cấp xã Hoàng Văn Thụ	18.000,0	500,0			17.500,0	-	
(4)	Nâng cao năng lực vận hành lưới điện trung hạ áp, giảm TTDN và giảm số khách hàng điện áp thấp khu vực các xã Hoàng Văn Thụ, Văn Lãng, Na Sầm, Thụy Hùng, Hội Hoan, Thiện Long, Tân Văn, Bình Gia, Hoa Thám, Quý Hòa, Tân Tri, Nhất Hòa, Vũ Lãng, Vũ Lễ, tỉnh Lạng Sơn năm 2026	xã Hoàng Văn Thụ	Quyết định số 2772/QĐ-EVNNPC ngày 06/12/2025 của Tổng công ty Điện lực miền Bắc về việc duyệt danh mục và tạm giao KHV công trình ĐTXD bổ sung năm 2026 cho Công ty Điện lực Lạng Sơn	142,0	13,0			13,0	116,0	
5	XÃ HỘI HOAN			151,0	13,0	-	-	13,0	125,0	
(1)	Nâng cao năng lực vận hành lưới điện hạ áp, giảm TTDN và giảm số khách hàng điện áp thấp khu vực huyện Văn Lãng, huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn năm 2025	Xã Hội Hoan	Quyết định số 2772/QĐ-EVNNPC ngày 06/12/2025 của Tổng công ty Điện lực miền Bắc về việc duyệt danh mục và tạm giao KHV công trình ĐTXD bổ sung năm 2026 cho Công ty Điện lực Lạng Sơn	151,0	13,0			13,0	125,0	
6	XÃ THỤY HÙNG			80.000,0	17.250,0	-	-	44.000,0	18.750,0	
(1)	Trường liên cấp tiểu học và trung học cơ sở xã Thụy Hùng	Xã Thụy Hùng	Nghị quyết 298/NQ-CP ngày 26/9/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ thực hiện Thông báo kết luận số 81-TB/TW ngày 18/7/2025 của Bộ Chính trị về chủ trương đầu tư xây dựng trường học cho các xã biên giới	80.000,0	17.250,0			44.000,0	18.750,0	
7	XÃ VŨ LÃNG			20.131,4	4.504,9	-	-	2.383,4	13.243,1	
(1)	Đường dây 110kV Bình Gia - Võ Nhai (Thái Nguyên)	Xã Vũ Lãng	Quyết định số 1911/QĐ-EVNNPC ngày 26/8/2025 của Tổng Công ty Điện lực miền Bắc duyệt danh mục và tạm giao KHV công trình ĐTXD bổ sung năm 2025	7.783,4	1.769,0			1.061,4	4.953,1	

Số TT	Tên dự án	Địa điểm dự án (xã, phường)	Quyết định phê duyệt, VB chấp thuận, GCN đầu tư, Quyết định phê duyệt danh mục đầu tư...	Quy mô sử dụng đất của dự án	Dự kiến thu hồi từ các loại đất					Ghi chú
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng sản xuất	Các loại đất khác	
(2)	Đường dây và TBA 110kV Bắc Sơn	Xã Vũ Lăng	Quyết định số 314/QĐ-PCLS ngày 20/3/2024 của Công ty Điện lực Lạng Sơn về phê duyệt phương án đầu tư công trình	4.062,4	1.107,9			738,6	2.215,8	
(3)	Xây dựng nâng cao năng lực vận hành lưới điện khu vực xã Vũ Lăng, tỉnh Lạng Sơn năm 2027	Xã Vũ Lăng	Quyết định số 1235/QĐ-PCLS ngày 17/11/2023 của Công ty Điện lực Lạng Sơn về phê duyệt Báo cáo KTKT	1.000,6	281,8			107,8	611,0	
(4)	Xây dựng nâng cao năng lực vận hành lưới điện khu vực xã Vũ Lăng, tỉnh Lạng Sơn năm 2029	Xã Vũ Lăng	Quyết định số 853/QĐ-PCLS ngày 13/9/2023 của Công ty Điện lực Lạng Sơn về phê duyệt Báo cáo KTKT	1.369,0	323,2			103,6	942,2	
(5)	Xuất tuyến trung áp sau TBA 110kV Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn	Xã Vũ Lăng	Quyết định số 1316/QĐ-PCLS ngày 24/11/2023 của Công ty Điện lực Lạng Sơn phê duyệt Báo cáo KTKT	5.916,0	1.023,0			372,0	4.521,0	
8	XÃ BẮC SON			1.200,0	600,0	-	-	-	600,0	
(1)	Đầu tư trung tâm sinh hoạt cộng đồng Quỳnh Sơn (hạng mục đường vào)	Xã Bắc Sơn	Quyết định số 427/QĐ-UBND, ngày 12/3/2026 của UBND tỉnh Lạng Sơn Phê duyệt Đề án phát triển Làng du lịch cộng đồng Quỳnh Sơn và Hữu Liên, giai đoạn 2026 - 2027	1.200,0	600,0				600,0	
9	XÃ BÌNH GIA			1.650,0	-	-	-	-	1.650,0	
(1)	Công trình Cải tạo, nâng cấp Nghĩa trang liệt sĩ huyện Bình Gia	Xã Bình Gia	Quyết định số 762/QĐ-UBND ngày 06/3/2025 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Cải tạo, nâng cấp Nghĩa trang liệt sĩ huyện Bình Gia	1.650,0					1.650,0	
10	XÃ HỒNG PHONG			1.026,0	733,0	-	-	-	293,0	
(1)	Sửa chữa Đình Ông, Đình Bà (Đình Long Cảnh Thành Hoàng), xã Hồng Phong	Thôn Kim Liên, thôn Văn Mịch, xã Hồng Phong	Nghị quyết số 40/NQ-HĐND của HĐND huyện Bình Gia ngày 20/12/2024 Về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, dự toán thu, chi ngân sách huyện và phương án phân bổ dự toán ngân sách huyện năm 2025; Quyết định số 366/QĐ-UBND của UBND tỉnh Lạng Sơn ngày 04/3/2026 về việc giao nhiệm vụ chủ đầu tư các nhiệm vụ, dự án sau sắp xếp các Ban Quản lý dự án	1.026,0	733,0				293,0	
11	XÃ THIÊN THUẬT			676.167,4	29.135,0	-	-	180.421,8	466.610,6	
(1)	Thủy điện Bắc Giang (Vằng Puộc)	Xã Thiên Thuật	Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư: Mã số dự án: 5065824134 chứng nhận điều chỉnh lần thứ 06 ngày 19/6/2025 cho Công Cổ phần tập đoàn tư vấn Đầu tư xây dựng Hải Lý	676.167,4	29.135,0			180.421,8	466.610,6	
12	XÃ CÔNG SON			2.299,0	460,0	-	-	250,0	1.589,0	
(1)	Nâng cao năng lực vận hành lưới điện trung hạ áp, giảm TĐN và giảm số khách hàng điện áp thấp khu vực các xã Ba Sơn, Cao Lộc, Công Sơn, Xuất Lễ, Đồng Đăng và các phường Đông Kinh, Kỳ Lừa, Tam Thanh, tỉnh Lạng Sơn năm 2026	Xã Công Sơn	Quyết định số 2772/QĐ-EVNNPC ngày 06/12/2025 của Tổng công ty Điện lực miền Bắc về việc duyệt danh mục và tạm giao KHV công trình ĐTXD bổ sung năm 2026 cho Công ty Điện lực Lạng Sơn	2.299,0	460,0			250,0	1.589,0	
13	XÃ BA SON			65.000,0	14.000,0	-	-	50.000,0	1.000,0	

Số TT	Tên dự án	Địa điểm dự án (xã, phường)	Quyết định phê duyệt, VB chấp thuận, GCN đầu tư, Quyết định phê duyệt danh mục đầu tư...	Quy mô sử dụng đất của dự án	Dự kiến thu hồi từ các loại đất					Ghi chú
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng sản xuất	Các loại đất khác	
(1)	Xây mới trường Phổ thông dân tộc nội trú liên cấp (TH-THCS) xã Ba Sơn	Xã Ba Sơn	Nghị quyết số 298/NQ-CP ngày 26/9/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ thực hiện Thông báo kết luận số 81-TB/TW ngày 18/7/2025 của Bộ Chính trị về chủ trương đầu tư xây dựng trường học cho các xã biên giới	65.000,0	14.000,0			50.000,0	1.000,0	
14	XÃ ĐỒNG ĐĂNG			71.600,0	8.000,0	-	-	34.000,0	29.600,0	
(1)	Dự án trường Phổ thông nội trú liên cấp Tiểu học và THCS xã Đồng Đăng	Xã Đồng Đăng	Nghị quyết số 298/NQ-CP ngày 26/9/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ thực hiện Thông báo kết luận số 81-TB/TW ngày 18/7/2025 của Bộ Chính trị về chủ trương đầu tư xây dựng trường học cho các xã biên giới	71.600,0	8.000,0			34.000,0	29.600,0	

Số TT	Tên dự án	Địa điểm dự án (xã, phường)	Quyết định phê duyệt, VB chấp thuận, GCN đầu tư, Quyết định phê duyệt danh mục đầu tư...	Quy mô sử dụng đất của dự án	Dự kiến thu hồi từ các loại đất					Ghi chú
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng sản xuất	Các loại đất khác	
15	XÃ CAO LỘC			60.760,3	15.000,0	-	-	5.000,0	40.760,3	
(1)	Xây mới trường Phổ thông dân tộc nội trú liên cấp (TH-THCS) xã Cao Lộc	Xã Cao Lộc	Nghị quyết số 298/NQ-CP ngày 26/9/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ thực hiện Thông báo kết luận số 81-TB/TW ngày 18/7/2025 của Bộ Chính trị về chủ trương đầu tư xây dựng trường học cho các xã biên giới	60.760,3	15.000,0			5.000,0	40.760,3	
16	XÃ CHI LĂNG			52.800,0	4.950,0	-	-	23.600,0	24.250,0	
(1)	Sửa chữa, nâng cấp Trung học cơ sở Đồng Mỏ, xã Chi Lăng	Xã Chi Lăng	Quyết định số 1262/QĐ-UBND ngày 10/12/2025 của UBND xã Chi Lăng về Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án; Quyết định số 1332/QĐ-UBND ngày 17/12/2025 của UBND xã về phê duyệt Báo cáo KTKT ĐTXD công trình	1.000,0	800,0			200,0		
(2)	Cải tạo, nâng cấp đường liên thôn Hữu Nghị - Làng Trung, xã Chi Lăng	Xã Chi Lăng	Quyết định số 1263/QĐ-UBND ngày 10/12/2025 của UBND xã Chi Lăng về Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án; Quyết định số 1333/QĐ-UBND ngày 17/12/2025 của UBND xã về phê duyệt Báo cáo KTKT ĐTXD công trình	16.700,0	500,0			500,0	15.700,0	
(3)	Xây dựng mới các nhánh đường đầu nối Khu dân cư tập trung chợ nông sản với các trục đường Đồng Bành, Pha Pác, xã Chi Lăng	Xã Chi Lăng	Quyết định số 1264/QĐ-UBND ngày 10/12/2025 của UBND xã Chi Lăng về Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án; Quyết định số 1334/QĐ-UBND ngày 17/12/2025 của UBND xã về phê duyệt Báo cáo KTKT ĐTXD công trình	3.200,0	2.100,0				1.100,0	
(4)	Xây dựng Trạm bơm và hệ thống kênh mương thôn Trung Thịnh, xã Chi Lăng	Xã Chi Lăng	Quyết định số 1265/QĐ-UBND ngày 10/12/2025 của UBND xã Chi Lăng về Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án; Quyết định số 1343/QĐ-UBND ngày 17/12/2025 của UBND xã về phê duyệt Báo cáo KTKT ĐTXD công trình	2.400,0	850,0			500,0	1.050,0	
(5)	Đường liên xã Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn (Km1+520) - xã Tân Sơn, tỉnh Bắc Ninh	Xã Chi Lăng	Quyết định số 1266/QĐ-UBND ngày 10/12/2025 của UBND xã Chi Lăng về Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án; Quyết định số 1344/QĐ-UBND ngày 17/12/2025 của UBND xã về phê duyệt Báo cáo KTKT ĐTXD công trình	26.000,0				22.600,0	3.400,0	
(6)	Nâng cấp, mở rộng đường liên thôn Quán Bàu - thôn Ga, xã Chi Lăng	Xã Chi Lăng	Quyết định số 1277/QĐ-UBND ngày 10/12/2025 của UBND xã Chi Lăng về Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án; Quyết định số 1346/QĐ-UBND ngày 17/12/2025 của UBND xã về phê duyệt Báo cáo KTKT ĐTXD công trình	3.500,0	700,0				2.800,0	
17	XÃ QUAN SƠN			16.086,8	-	-	-	15.515,4	571,4	
(1)	Khắc phục hậu quả thiên tai tại Km 40 + 350, ĐT.250 trên địa bàn huyện Chi Lăng	Xã Quan Sơn	Quyết định số 2043/QĐ-UBND ngày 20/11/2024 của UBND tỉnh về việc ban hành Lệnh xây dựng dự án khẩn cấp công trình Khắc phục hậu quả thiên tai tại Km 40+350, ĐT. 250 trên địa bàn huyện Chi Lăng	16.086,8				15.515,4	571,4	
18	XÃ VẠN LINH			2.481,2	1.126,0	-	-	225,2	1.130,0	

Số TT	Tên dự án	Địa điểm dự án (xã, phường)	Quyết định phê duyệt, VB chấp thuận, GCN đầu tư, Quyết định phê duyệt danh mục đầu tư...	Quy mô sử dụng đất của dự án	Dự kiến thu hồi từ các loại đất					Ghi chú
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng sản xuất	Các loại đất khác	
(1)	Nâng cao năng lực vận hành lưới điện trung hạ áp, giảm TTDN và giảm số khách hàng điện áp thấp khu vực xã Vạn Linh, tỉnh Lạng Sơn năm 2026	Xã Vạn Linh	Quyết định số 2772/QĐ-EVNNPC ngày 06/12/2025 của Tổng công ty Điện lực miền Bắc về việc duyệt danh mục và tạm giao KHV công trình ĐTXD bổ sung năm 2026 cho Công ty Điện lực Lạng Sơn	2.481,2	1.126,0			225,2	1.130,0	

Số TT	Tên dự án	Địa điểm dự án (xã, phường)	Quyết định phê duyệt, VB chấp thuận, GCN đầu tư, Quyết định phê duyệt danh mục đầu tư...	Quy mô sử dụng đất của dự án	Dự kiến thu hồi từ các loại đất					Ghi chú
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng sản xuất	Các loại đất khác	
19	XÃ CHÂU SƠN			333.757,8	155.937,8	-	-	177.820,0	-	
(1)	Cải tạo, nâng cấp Đường huyện (ĐH.47) Châu Sơn – Đồng Thắng, huyện Đình Lập	Xã Châu Sơn	Quyết định số 303/QĐ-UBND ngày 13/02/2026 của UBND tỉnh Lạng Sơn Phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án Phát triển cơ sở hạ tầng thích ứng với biến đổi khí hậu để hỗ trợ sản xuất cho đồng bào dân tộc các tỉnh miền núi, trung du phía Bắc, tỉnh Lạng Sơn	333.757,8	155.937,8			177.820,0		
20	XÃ KIÊN MỘC			2.311,0	380,0	-	-	321,0	1.610,0	
(1)	Di chuyển đường dây 35kv để giải phóng mặt bằng Dự án Trường Phổ thông Nội trú liên cấp Tiểu học và Trung học cơ sở Kiên Mộc	Xã Kiên Mộc	Thông báo số 81-TB/TW ngày 18/7/2025 của Bộ Chính trị về chủ trương đầu tư xây dựng trường học cho các xã biên giới; Nghị quyết số 298/NQ-CP ngày 26/9/2025 của Chính phủ; Kế hoạch số 274/KH-UBND ngày 16/10/2025 của UBND tỉnh Lạng Sơn về thực hiện Nghị quyết số 298/NQ CP ngày 26/9/2025 của Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ thực hiện Thông báo kết luận số 81-TB/TW, ngày 18 tháng 7 năm 2025 của Bộ Chính trị về chủ trương đầu tư xây dựng trường học cho các xã biên giới	11,0				11,0		
(2)	Nâng cao năng lực vận hành lưới điện trung hạ áp, giám TTDN và giám số khách hàng điện áp thấp khu vực các xã Đình Lập, Kiên Mộc, tỉnh Lạng Sơn năm 2026	Xã Kiên Mộc	Quyết định số 1911/QĐ-EVNNPC ngày 26/8/2025 của Tổng công ty Điện lực Miền Bắc về duyệt danh mục và tạm giao KHV công trình ĐTXD bổ sung năm 2025	2.300,0	380,0			310,0	1.610,0	
21	XÃ THÁI BÌNH			836,6	102,6	-	-	45,8	688,2	
(1)	Xây dựng nâng cao năng lực vận hành lưới điện khu vực huyện Lộc Bình, Đình Lập tỉnh Lạng Sơn năm 2026	Xã Thái Bình	Quyết định số 1190/PCLS ngày 6/9/2025 của Công ty Điện lực Lạng Sơn về việc phê duyệt Báo cáo KT-KT công trình.	836,6	102,6			45,8	688,2	
22	XÃ HỮU LIÊN			40.000,0	15.000,0	-	-	15.000,0	10.000,0	
(1)	Đề án phát triển Làng Du lịch cộng đồng Quỳnh Sơn và Hữu Liên, giai đoạn 2026-2027.	Xã Hữu Liên	Quyết định số 427/QĐ-UBND, ngày 12/3/2026 của UBND tỉnh Lạng Sơn Phê duyệt Đề án phát triển Làng du lịch cộng đồng Quỳnh Sơn và Hữu Liên, giai đoạn 2026 - 2027	40.000,0	15.000,0			15.000,0	10.000,0	
23	XÃ XUÂN DƯƠNG			110,0	60,0	-	-	10,0	40,0	
(1)	Nâng cao năng lực vận hành lưới điện trung hạ áp, giám TTDN và giám số khách hàng điện áp thấp khu vực các xã Thống Nhất, Na Dương, Mẫu Sơn, Lộc Bình, Xuân Dương, tỉnh Lạng Sơn năm 2026	Xã Xuân Dương	Quyết định số 1911/QĐ-EVNNPC ngày 26/8/2025 của Tổng công ty Điện lực Miền Bắc về duyệt danh mục và tạm giao KHV công trình ĐTXD bổ sung năm 2025	110,0	60,0			10,0	40,0	
24	XÃ MẪU SƠN			5.721,6	1.198,6	-	-	-	4.523,0	
(1)	Địa điểm tập kết, kiểm tra hàng hóa xuất, nhập khẩu, kho ngoại quan lưu giữ hàng hóa xuất nhập khẩu nông sản - thủy sản, dịch vụ kinh doanh tổng hợp, khu chế biến hàng hóa xuất nhập khẩu cửa khẩu Chi Ma	Xã Mẫu Sơn	Quyết định số 08/QĐ-BQLKKTCK ngày 27/01/2025 của Ban quản lý khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư; Văn bản số 33/2026/CV-HTT ngày 06/4/2026 của Công ty cổ phần XNK tổng hợp Chi Ma HTT về việc tiếp tục thực hiện công tác giải phóng mặt bằng theo quy hoạch được phê duyệt của dự án	5.721,6	1.198,6				4.523,0	

Số TT	Tên dự án	Địa điểm dự án (xã, phường)	Quyết định phê duyệt, VB chấp thuận, GCN đầu tư, Quyết định phê duyệt danh mục đầu tư...	Quy mô sử dụng đất của dự án	Dự kiến thu hồi từ các loại đất					Ghi chú
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng sản xuất	Các loại đất khác	
25	PHƯỜNG KỶ LỬA			244.918,3	47.633,2	-	-	15.630,5	181.654,6	
(1)	Khu tái định cư phục vụ Dự án Tuyến cao tốc cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng theo hình thức BOT (bổ sung)	Phường Kỳ Lừa	Quyết định số 2014/QĐ-UBND ngày 04/12/2023 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc phê duyệt điều dự án Tuyến cao tốc cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng theo hình thức BOT; Quyết định số 103/QĐ-UBND ngày 17/01/2024 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc phê duyệt điều chỉnh Dự án; Công văn số 2047/UBND-KTCN ngày 17/9/2025 thống nhất bổ sung, mở rộng vị trí bãi đỗ đất, đá thừa, vật liệu xây dựng trong quá trình thi công Dự án	36.700,0	18.875,7			14.160,5	3.663,8	
(2)	Kè suối Lao Ly, thành phố Lạng Sơn	Phường Kỳ Lừa	Quyết định số 4125/QĐ-UBND ngày 31/10/2017 của UBND thành phố Lạng Sơn về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Kè suối Lao Ly	296,9					296,9	
(3)	Công trình: Bổ sung một số hạng mục trường Tiểu học xã Tân Liên, huyện Cao Lộc (Thuộc dự án: Mở rộng trường Tiểu học xã Tân Liên)	Phường Kỳ Lừa	Quyết định số 460/QĐ-UBND ngày 22/02/2024 của UBND huyện Cao Lộc về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn Công trình: Bổ sung một số hạng mục trường Tiểu học xã Tân Liên, huyện Cao Lộc	1.503,8					1.503,8	
(4)	Khu dân cư tại xã Hoàng Đồng, thành phố Lạng Sơn và xã Hợp Thành, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn	Phường Kỳ Lừa	Quyết định số 196/QĐ-UBND ngày 31/01/2020 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết dự án; Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư số 2858/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 và Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư số 577/QĐ-UBND ngày 14/4/2023 của UBND tỉnh	20.559,2	1.264,2			570,0	18.725,0	
(5)	Khu tái định cư Hợp Thành phục vụ Xây dựng hạ tầng cụm công nghiệp Hợp Thành 1, Hợp Thành 2	Phường Kỳ Lừa	Quyết định số 1118/QĐ-UBND ngày 18/6/2018 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án: Xây dựng hạ tầng Cụm công nghiệp Hợp Thành 1, Hợp Thành 2 và khu tái định cư Hợp Thành; Thông báo số 37/TB-VP ngày 19/01/2026 của Văn phòng UBND tỉnh về Kết luận của đồng chí Đinh Hữu Học, Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh tại cuộc họp xem xét kết quả rà soát thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi hình thức đầu tư dự án	8.170,0	3.500,0				4.670,0	
(6)	Đầu tư xây dựng Khu dân cư N20, thị trấn Cao Lộc, huyện Cao Lộc	Phường Kỳ Lừa	Quyết định số 258/QĐ-UBND ngày 13/2/20217 của UBND tỉnh Lạng Sơn về phê duyệt chủ trương xây dựng khu dân cư N20 thị trấn Cao Lộc; Quyết định số 2050/QĐ-UBND ngày 02/10/2008 của UBND tỉnh Lạng Sơn	63.235,1	3.056,1				60.179,0	
(7)	Nút giao thông ngã tư đường Lý Thường Kiệt với đường Trần Phú (Khu đô thị Phú Lộc IV)	Phường Kỳ Lừa	Quyết định 975/QĐ-UBND ngày 28/4/2025 của UBND của UBND Thành Phố Lạng Sơn Về chủ trương đầu tư dự án Cải tạo, chỉnh trang nút giao thông ngã tư đường Lý Thường Kiệt với đường Trần Phú (Khu đô thị Phú Lộc IV)	2.602,0					2.602,0	

Số TT	Tên dự án	Địa điểm dự án (xã, phường)	Quyết định phê duyệt, VB chấp thuận, GCN đầu tư, Quyết định phê duyệt danh mục đầu tư...	Quy mô sử dụng đất của dự án	Dự kiến thu hồi từ các loại đất					Ghi chú
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng sản xuất	Các loại đất khác	
(8)	Nâng cấp tuyến đường 4B cũ, đoạn rẽ vào chợ Bán Ngà (Km9+200-km10+140), phường Kỳ Lừa	Phường Kỳ Lừa	Quyết định 1636/QĐ-UBND ngày 22/12/2025 của UBND phường Kỳ Lừa phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Nâng cấp tuyến đường 4B cũ, đoạn rẽ vào chợ Bán Ngà (Km9+200-km10+140), phường Kỳ Lừa	3.200,0					3.200,0	
(9)	Cải tạo, nâng cấp đường ĐH 25 đoạn QL 4B đến đoạn giáp với xã Công Sơn	Phường Kỳ Lừa	Quyết định 1634/QĐ-UBND ngày 22/12/2025 của UBND phường Kỳ Lừa phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Cải tạo, nâng cấp đường ĐH 25 đoạn QL 4B đến đoạn giáp với xã Công Sơn	11.400,0	5.500,0			900,0	5.000,0	
(10)	Cải tạo, nâng cấp đường ĐH 30 từ đoạn khối An Rinh II - khối Nà Pinh, phường Kỳ Lừa	Phường Kỳ Lừa	Quyết định 1633/QĐ-UBND ngày 22/12/2025 của UBND phường Kỳ Lừa phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Cải tạo, nâng cấp đường ĐH 30 từ đoạn khối An Rinh II - khối Nà Pinh, phường Kỳ Lừa	21.600,0	1.100,0				20.500,0	
(11)	Cải tạo, nâng cấp đường từ Quốc lộ 4B mới vào khu Nà Bó, phường Kỳ Lừa	Phường Kỳ Lừa	Quyết định 1635/QĐ-UBND ngày 22/12/2025 của UBND phường Kỳ Lừa phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Cải tạo, nâng cấp đường từ Quốc lộ 4B mới vào khu Nà Bó, phường Kỳ Lừa	6.600,0	6.000,0				600,0	
(12)	Hạ tầng khu dân cư, tái định cư khối 28, phường Kỳ Lừa	Phường Kỳ Lừa	Quyết định số 1637/QĐ-UBND ngày 22/12/2025 của UBND phường Kỳ Lừa về phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Đầu tư Hạ tầng khu dân cư, tái định cư khối 28 phường Kỳ Lừa	61.137,0	8.337,2				52.799,8	
(13)	Khu đô thị Phú Lộc III	Phường Kỳ Lừa	Quyết định số 589/QĐ-UBND ngày 13/4/2024 của UBND tỉnh phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án đầu tư dự án Khu đô thị Phú Lộc III, thành phố Lạng Sơn; Quyết định số 1335/QĐ-UB-XD ngày 01/9/2004 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc thu hồi và giao đất cho Công ty cổ phần đầu tư và phát triển xây dựng Lạng Sơn để xây dựng cơ sở hạ tầng khu đô thị Phú Lộc III khu đô thị mới thành phố Lạng Sơn; Quyết định số 515/QĐ-UBND ngày 06/4/2016 của UBND tỉnh Lạng Sơn về sửa đổi Quyết định số 1335/QĐ-UBND ngày 01/9/2004 của UBND tỉnh Lạng Sơn; Quyết định số 199/QĐ-UBND ngày 29/01/2019 của UBND tỉnh Lạng Sơn về sửa đổi Điều 1 Quyết định số 515/QĐ-UBND ngày 06/4/2016 của UBND tỉnh Lạng Sơn.	6.290,0					6.290,0	
(14)	Khu đô thị Phú Lộc I+II phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Lạng Sơn	Phường Kỳ Lừa	Quyết định số 1632/QĐ-UBND ngày 15/9/2016 của UBND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư điều chỉnh dự án đầu tư dự án Khu đô thị Phú Lộc I + II, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Lạng Sơn	1.624,3					1.624,3	
26	PHƯỜNG ĐÔNG KINH			882.368,9	79.598,2	-	-	479.735,3	323.035,4	

Số TT	Tên dự án	Địa điểm dự án (xã, phường)	Quyết định phê duyệt, VB chấp thuận, GCN đầu tư, Quyết định phê duyệt danh mục đầu tư...	Quy mô sử dụng đất của dự án	Dự kiến thu hồi từ các loại đất					Ghi chú
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng sản xuất	Các loại đất khác	
(1)	Cải tạo nâng cấp nhà văn hóa các khối Tân Lập, Khôn Khuyên, khối 10	Phường Đông Kinh	Quyết định số 1525/QĐ-UBND ngày 30/12/2025 của UBND phường Đông Kinh về việc phân bổ dự toán thu ngân sách nhà nước và giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026	285,0					285,0	
(2)	Cải tạo nâng cấp Trường mầm non Yên Trạch	Phường Đông Kinh	Quyết định số 1525/QĐ-UBND ngày 30/12/2025 của UBND phường Đông Kinh về việc phân bổ dự toán thu ngân sách nhà nước và giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026	5.860,0	1.914,0				3.946,0	
(3)	Cải tạo, nâng cấp công trình làm trụ sở làm việc Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố	Phường Đông Kinh	Quyết định số 1715/QĐ-UBND ngày 12/7/2023 của UBND TP. Lạng Sơn phê duyệt Báo cáo kinh tế - Kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình	874,6					874,6	
(4)	Đường kết nối từ Quốc Lộ 1A đến trường Chính trị Hoàng Văn Thụ	Phường Đông Kinh	Quyết định số 525/QĐ-UBND ngày 26/3/2026 của UBND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Đường kết nối từ Quốc Lộ 1A đến trường Chính trị Hoàng Văn Thụ	145.100,0				61.400,0	83.700,0	
(5)	Khu đô thị phía Nam Lạng Sơn	Phường Đông Kinh	Quyết định số 268/QĐ-UBND ngày 07/02/2026 của UBND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Khu đô thị phía Nam Lạng Sơn	503.949,3	72.084,2			323.935,3	107.929,8	
(6)	Đường kết nối từ ĐT.234 đến Quốc Lộ 1A phường Lương Văn Tri, phường Đông Kinh, tỉnh Lạng Sơn	Phường Đông Kinh	Quyết định số 6209/QĐ-UBND ngày 01/04/2026 của UBND tỉnh về chủ trương đầu tư dự án Đường kết nối từ ĐT.234 đến Quốc Lộ 1A phường Lương Văn Tri, phường Đông Kinh, tỉnh Lạng Sơn	226.300,0	5.600,0			94.400,0	126.300,0	
27	XÃ ĐOÀN KẾT			3.684,0	663,0	-	-	441,0	2.580,0	
(1)	Nâng cao năng lực vận hành lưới điện hạ áp, giảm TTDN và giảm số khách hàng điện áp thấp khu vực các xã Tràng Định, Tân Tiến, Quốc Việt, Quốc Khánh, Thất Khê, Đoàn Kết, tỉnh Lạng Sơn năm 2026	Xã Đoàn Kết	Quyết định số 735/QĐ-EVNNPC ngày 14/04/2025 của Tổng công ty Điện lực miền Bắc về việc duyệt danh mục và tạm giao kế hoạch vốn ĐTXD năm 2026	3.684,0	663,0			441,0	2.580,0	
28	XÃ KHÁNG CHIẾN			80.000,0	8.523,2	-	-	58.451,8	13.025,0	
(1)	Trường nội trú liên cấp Tiểu học, THCS Kháng Chiến	Xã Kháng Chiến	Nghị quyết số 298/NQ-CP ngày 26/9/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ thực hiện Thông báo kết luận số 81-TB/TW ngày 18/7/2025 của Bộ Chính trị về chủ trương đầu tư xây dựng trường học cho các xã biên giới	80.000,0	8.523,2			58.451,8	13.025,0	
29	XÃ QUỐC VIỆT			72.000,0	6.000,0	-	-	59.000,0	7.000,0	
(1)	Xây dựng trường học nội trú liên cấp TH & THCS trên địa bàn xã Quốc Việt	Xã Quốc Việt	Nghị quyết số 298/NQ-CP ngày 26/9/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ thực hiện Thông báo kết luận số 81-TB/TW ngày 18/7/2025 của Bộ Chính trị về chủ trương đầu tư xây dựng trường học cho các xã biên giới	72.000,0	6.000,0			59.000,0	7.000,0	
30	XÃ THẤT KHÊ			383.714,4	26.544,9	10.452,1	-	265.698,6	81.018,8	
(1)	Dự án đầu tư xây dựng tuyến cao tốc Đồng Đăng (tỉnh Lạng Sơn)- Trà Lĩnh (tỉnh Cao Bằng) theo hình thức đối tác công tư (PPP) (giai đoạn 2)	Xã Thất Khê	Quyết định số 1212/QĐ-TTg ngày 10/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt chủ trương đầu tư dự án; Quyết định số 20/QĐ-TTg ngày 16/01/2023 của Thủ tướng Chính phủ về điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án	293.991,6	17.191,8	10.452,1		209.999,3	56.348,4	

Số TT	Tên dự án	Địa điểm dự án (xã, phường)	Quyết định phê duyệt, VB chấp thuận, GCN đầu tư, Quyết định phê duyệt danh mục đầu tư...	Quy mô sử dụng đất của dự án	Dự kiến thu hồi từ các loại đất					Ghi chú
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng sản xuất	Các loại đất khác	
(2)	Bãi chừa đất đá dư thừa, dự án đầu tư xây dựng tuyến Cao tốc Đồng Đăng (tỉnh Lạng Sơn) - Trà Lĩnh (tỉnh Cao Bằng) theo hình thức đối tác công tư (PPP) (Các bãi: Km40+150; Km 43+600; Km 45+600; Km 44+246; Km 44+246 mở rộng; Km 47+350)	Xã Thất Khê	Quyết định số 1212/QĐ-TTg ngày 10/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt chủ trương đầu tư dự án; Quyết định số 20/QĐ-TTg ngày 16/01/2023 của Thủ tướng Chính phủ về điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án	89.722,8	9.353,1			55.699,3	24.670,4	
31	XÃ TÂN TIẾN			468,6	98,8	-	-	49,4	320,4	
(1)	Nâng cao năng lực vận hành lưới điện trung hạ áp, giảm TTDN và giảm số khách hàng điện áp thấp khu vực các xã Tràng Định, Tân Tiến, Quốc Việt, Quốc Khánh, Thất Khê, Đoàn Kết, tỉnh Lạng Sơn năm 2026	Xã Tân Tiến	Quyết định số 2772/QĐ-EVNNPC ngày 06/12/2025 của Tổng công ty Điện lực miền Bắc về việc duyệt danh mục và tạm giao KHV công trình ĐTXD bổ sung năm 2026 cho Công ty Điện lực Lạng Sơn	468,6	98,8			49,4	320,4	
32	XÃ TRẢNG ĐỊNH			365.906,2	30.370,0	-	-	146.765,0	188.771,2	
(1)	Dự án đầu tư xây dựng tuyến cao tốc Đồng Đăng (tỉnh Lạng Sơn)- Trà Lĩnh (tỉnh Cao Bằng) theo hình thức đối tác công tư (PPP) (giai đoạn 2)	Xã Tràng Định	Quyết định số 1212/QĐ-TTg ngày 10/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt chủ trương đầu tư dự án; Quyết định số 20/QĐ-TTg ngày 16/01/2023 của Thủ tướng Chính phủ về điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án	241.478,7	25.075,0			131.391,0	85.012,7	
(2)	Bãi chừa đất đá dư thừa, dự án đầu tư xây dựng tuyến Cao tốc Đồng Đăng (tỉnh Lạng Sơn) - Trà Lĩnh (tỉnh Cao Bằng) theo hình thức đối tác công tư (PPP) (Các bãi: Km 33+500; 34+000; 34+200; 34+600; 35+540)	Xã Tràng Định	Quyết định số 1212/QĐ-TTg ngày 10/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt chủ trương đầu tư dự án; Quyết định số 20/QĐ-TTg ngày 16/01/2023 của Thủ tướng Chính phủ về điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án	36.527,5	5.295,0			15.374,0	15.858,5	
(3)	Thủy điện Thác Xăng (Bắc Giang 2)	Xã Tràng Định	Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 4333707674 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lạng Sơn cấp lần đầu ngày 03 tháng 7 năm 2007; Chứng nhận thay đổi lần thứ 08 ngày 24 tháng 6 năm 2016	87.900,0					87.900,0	
33	XÃ QUỐC KHÁNH			46.051,9	4.472,0	-	-	17.947,5	23.632,4	
(1)	Đường GTNT liên xã thôn Kim Lý, xã Đội Cấn- thôn Pá Lầu, xã Tri Phương, huyện Tràng Định	Xã Quốc Khánh	Quyết định số 722/QĐ-UBND ngày 23/3/2025 của UBND huyện Tràng Định về việc phê duyệt dự án: Đường GTNT liên xã thôn Kim Lý, xã Đội Cấn- thôn Pá Lầu, xã Tri Phương, huyện Tràng Định	33.553,1				15.878,5	17.674,6	
(2)	Sửa chữa, cải tạo, mở rộng trục đường liên thôn Thống Nhất - Khánh Hoà, xã Quốc Khánh, huyện Tràng Định	Xã Quốc Khánh	Quyết định số 1431/QĐ-UBND ngày 10/6/2025 của UBND huyện Tràng Định Về việc phê duyệt dự án: Sửa chữa, cải tạo, mở rộng trục đường liên thôn Thống Nhất - Khánh Hoà, xã Quốc Khánh, huyện Tràng Định	2.557,8					2.557,8	
(3)	Đường liên xã từ Bản Slàn xã Quốc Khánh, tỉnh Lạng Sơn sang xã Lê Lợi, huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng	Xã Quốc Khánh	Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 29/7/2025 của Hội đồng nhân dân xã Quốc Khánh phê chuẩn kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030	7.220,0	2.400,0			1.500,0	3.320,0	
(4)	Sửa chữa hệ thống thủy lợi Bó Luông	Xã Quốc Khánh	Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 29/7/2025 của Hội đồng nhân dân xã Quốc Khánh phê chuẩn kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030	2.500,0	2.000,0			500,0		

Số TT	Tên dự án	Địa điểm dự án (xã, phường)	Quyết định phê duyệt, VB chấp thuận, GCN đầu tư, Quyết định phê duyệt danh mục đầu tư...	Quy mô sử dụng đất của dự án	Dự kiến thu hồi từ các loại đất					Ghi chú
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng sản xuất	Các loại đất khác	
(5)	Xây dựng nâng cao năng lực vận hành lưới điện khu vực huyện Văn Lãng, Tràng Định tỉnh Lạng Sơn năm 2026	Xã Quốc Khánh	Quyết định số 1977/QĐ-UBND ngày 8/9/2025 của UBND tỉnh Lạng Sơn Phê duyệt danh mục dự án Đầu tư lưới điện trung áp, hạ áp do Công ty Điện lực Lạng Sơn được giao làm đại diện chủ đầu tư; Quyết định 1207/QĐ- PCLS ngày 09/9/2025 Về việc phê duyệt Báo cáo Kinh tế-kỹ thuật đầu tư xây dựng Dự án: Xây dựng nâng cao năng lực vận hành lưới điện khu vực huyện Văn Lãng, Tràng Định tỉnh Lạng Sơn năm 2026	221,0	72,0			69,0	80,0	

Phu lục II

ĐIỀU CHỈNH DANH MỤC CÁC DỰ ÁN PHẢI THU HỒI ĐẤT ĐÃ ĐƯỢC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÔNG QUA TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH LẠNG SƠN

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 16/ 4/2026 của HĐND tỉnh Lạng Sơn)

Đơn vị tính: m²

STT	Tên dự án	Địa điểm dự án (xã, phường)	Quyết định phê duyệt, VB chấp thuận, GCN đầu tư, Quyết định phê duyệt danh mục đầu tư...	Quy mô sử dụng đất của dự án	Dự kiến thu hồi từ các loại đất					Nội dung điều chỉnh
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng sản xuất	Các loại đất khác	
	Tổng cộng: 19 dự án			1.316.192,7	255.160,4	-	-	246.436,6	814.595,6	
1	XÃ TÂN ĐOÀN			2.380,0	400,0	-	-	340,0	1.640,0	
(1)	Nâng cao năng lực vận hành lưới điện hạ áp, giám TTĐN và giảm số khách hàng điện áp thấp khu vực các xã Điềm He, Khánh Khê, Tân Đoàn, Tri Lễ, Văn Quan, Yên Phúc, tỉnh Lạng Sơn năm 2026	Xã Tân Đoàn	Quyết định số 2772/QĐ-EVNNPC ngày 06/12/2025 của Tổng công ty Điện lực miền Bắc về việc duyệt danh mục và tạm giao KHV công trình ĐTXD bổ sung năm 2026 cho Công ty Điện lực Lạng Sơn	2.380,0	400,0			340,0	1.640,0	Điều chỉnh quyết định phê duyệt, cơ cấu và diện tích đất so với Nghị quyết số 71/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của HĐND tỉnh Lạng Sơn
2	XÃ HOÀNG VĂN THỤ			926.610,0	153.710,0	-	-	110.500,0	662.400,0	
(1)	Dự án bến xe hàng hóa xuất nhập khẩu cửa khẩu Tân Thanh	Xã Hoàng Văn Thụ	Quyết định số 110/QĐ-BQLKKTCK ngày 4/9/2025 của Ban quản lý khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư	433.000,0	78.000,0			110.000,0	245.000,0	Điều chỉnh chỉ tiêu loại đất thu hồi (đất lúa, đất rừng sản xuất) tại nghị quyết số 71/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của HĐND tỉnh Lạng Sơn
(2)	Khu dân cư Tân Thanh (Khu II)	Xã Hoàng Văn Thụ	Quyết định 140/QĐ-BQLKKTCK ngày 20/11/2023 của Ban quản lý khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn về việc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Khu dân cư Tân Thanh (Khu II)	69.600,0	14.600,0				55.000,0	Điều chỉnh gia hạn thời gian thực hiện dự án tại Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 30/5/2024 của HĐND tỉnh Lạng Sơn
(3)	Dự án Đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật và nhà xưởng Phúc Khang thuộc Khu phi thuế quan	Xã Hoàng Văn Thụ	Quyết định số 156/QĐ-UBND chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư (cấp lần đầu ngày 26/12/2019; điều chỉnh lần thứ 01 ngày 23/01/2024); Quyết định số 1551/QĐ-UBND ngày 06/9/2024 về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết xây dựng, tỷ lệ 1/500 Khu phi thuế quan giai đoạn I, thuộc Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn	422.700,0	61.000,0				361.700,0	Điều chỉnh gia hạn thời gian thực hiện dự án tại Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 30/5/2024 của HĐND tỉnh Lạng Sơn

STT	Tên dự án	Địa điểm dự án (xã, phường)	Quyết định phê duyệt, VB chấp thuận, GCN đầu tư, Quyết định phê duyệt danh mục đầu tư...	Quy mô sử dụng đất của dự án	Dự kiến thu hồi từ các loại đất					Nội dung điều chỉnh
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng sản xuất	Các loại đất khác	
(4)	Đường dây 35kV đấu nối từ nhà máy thủy điện Bản Nhùng (Kỳ Cùng 6) vào thanh cái 35kV trạm biến áp 110kV Đồng Đăng, tỉnh Lạng Sơn	Xã Hoàng Văn Thụ	Quyết định số 347/QĐ-UBND ngày 18/02/2019 của UBND tỉnh Lạng Sơn	1.310,0	110,0			500,0	700,0	Điều chỉnh gia hạn thời gian thực hiện dự án tại Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 30/5/2024 của HĐND tỉnh Lạng Sơn

STT	Tên dự án	Địa điểm dự án (xã, phường)	Quyết định phê duyệt, VB chấp thuận, GCN đầu tư, Quyết định phê duyệt danh mục đầu tư...	Quy mô sử dụng đất của dự án	Dự kiến thu hồi từ các loại đất					Nội dung điều chỉnh
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng sản xuất	Các loại đất khác	
3	XÃ HỘI HOAN			2.354,2	405,6	-	-	266,6	1.682,0	
(1)	Xây dựng nâng cao năng lực vận hành lưới điện khu vực huyện Văn Lãng, Trảng Định tỉnh Lạng Sơn năm 2026	Xã Hội Hoan	Quyết định số 735/QĐ-EVNNPC ngày 14/4/2025 của Tổng công ty Điện lực Miền Bắc về việc duyệt danh mục và tạm giao kế hoạch vốn ĐTXD năm 2026	2.002,0	349,2			217,2	1.435,6	Điều chỉnh quy mô diện tích và cơ cấu các loại đất so với Nghị quyết số 71/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của HĐND tỉnh Lạng Sơn
(2)	Nâng cao năng lực vận hành lưới điện hạ áp, giảm TTĐN và giảm số khách hàng điện áp thấp khu vực huyện Văn Lãng, huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn năm 2025	Xã Hội Hoan	Quyết định số 1112/QĐ-EVNNPC ngày 31/5/2025 của Tổng công ty Điện lực Miền Bắc về việc duyệt danh mục và tạm giao kế hoạch vốn ĐTXD bổ sung năm 2025	352,2	56,4			49,4	246,4	Điều chỉnh quy mô diện tích và cơ cấu các loại đất so với Nghị quyết số 71/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của HĐND tỉnh Lạng Sơn
4	XÃ NA SÂM			131.300,0	40.000,0	-	-	50.000,0	41.300,0	
(1)	Dự án xây dựng mới cầu Na Sầm	Xã Na Sầm	Quyết định số 2097/QĐ-UBND ngày 24/9/2025 của UBND tỉnh Lạng Sơn Về việc điều chỉnh, giao chi tiết kế hoạch đầu tư công và kế hoạch vốn thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 và năm 2025	131.300,0	40.000,0			50.000,0	41.300,0	Điều chỉnh quy mô dự án do thay đổi theo hướng tuyến mới so với Nghị quyết số 71/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của HĐND tỉnh Lạng Sơn
5	XÃ TÂN TRI			1.624,0	317,4	-	-	227,2	1.079,4	
(1)	Nâng cao năng lực vận hành lưới điện hạ áp, giảm TTĐN và giảm số khách hàng điện áp thấp khu vực các xã Diêm He, Khánh Khê, Yên Phúc, Thiện Thuật, Tân Văn, Thiện Long, Bắc Sơn, Vũ Lễ, tỉnh Lạng Sơn năm 2025	Xã Tân Tri	Quyết định số 1911/QĐ-EVNNPC ngày 26/8/2025 của Tổng công ty Điện lực Miền Bắc về việc phê duyệt danh mục và tạm giao KHV công trình ĐTXD bổ sung năm 2025	1.624,0	317,4			227,2	1.079,4	Điều chỉnh tên, quy mô dự án và loại đất cần thu hồi so với Nghị quyết số 71/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của HĐND tỉnh Lạng Sơn

STT	Tên dự án	Địa điểm dự án (xã, phường)	Quyết định phê duyệt, VB chấp thuận, GCN đầu tư, Quyết định phê duyệt danh mục đầu tư...	Quy mô sử dụng đất của dự án	Dự kiến thu hồi từ các loại đất					Nội dung điều chỉnh
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng sản xuất	Các loại đất khác	
6	XÃ BẮC SƠN			29.000,0	7.400,0	-	-	-	21.600,0	
(1)	Khu dân cư Long Hưng, xã Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn	Xã Bắc Sơn	Quyết định số 1277/QĐ-UBND ngày 13/6/2025 của UBND tỉnh Lạng Sơn về chấp thuận chủ trương đầu tư; Quyết định 1569/QĐ- UBND ngày 09/7/2025 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc điều chỉnh một số nội dung tại Quyết định số 1277/QĐ-UBND ngày 13/6/2025 của UBND tỉnh Lạng Sơn	29.000,0	7.400,0				21.600,0	Điều chỉnh tên dự án theo Quyết định 1569/QĐ-UBND ngày 09/7/2025 của UBND tỉnh Lạng Sơn so với Nghị quyết 27/NQ- HĐND ngày 30/5/2024 của HĐND tỉnh Lạng Sơn
7	XÃ QUÝ HÒA			4.000,0	-	-	-	4.000,0	-	
(1)	San ủi mặt bằng Trường Mầm non Quý Hòa, xã Quý Hòa	Xã Quý Hòa	Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 12/7/2023 của HĐND huyện Bình Gia về điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các Chương trình mục tiêu Quốc gia trên địa bàn huyện Bình Gia, giai đoạn (2021-2025) lần 2; Nghị quyết số 31/NQ- HĐND ngày 25/12/2025 của HĐND xã Quý Hòa về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án khởi công mới năm 2026	4.000,0				4.000,0		Giữ nguyên tại vị trí cũ, đề xuất mở rộng so với nghị quyết 54/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh Lạng Sơn
8	XÃ CÔNG SƠN			300,8	-	-	-	300,8	-	
(1)	Đường dây 110kV từ TBA 110kV Lạng Sơn - NĐ Na Dương	Xã Công Sơn	Quyết định số 2181/QĐ-UBND ngày 06/10/2025 của UBND tỉnh về việc quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư dự án Đường dây 110kV từ TBA 110kV Lạng Sơn - NĐ Na Dương; Quyết định số 2235/QĐ-EVNNPC ngày 13/10/2025 của Tổng công ty Điện lực Miền Bắc về phê duyệt Dự án: Đường dây 110kV từ TBA 110kV Lạng Sơn -NĐ Na Dương	300,8	-	-	-	300,8		Điều chỉnh quy mô dự án và diện tích loại đất cần thu hồi so với Nghị quyết số 71/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của HĐND tỉnh Lạng Sơn

STT	Tên dự án	Địa điểm dự án (xã, phường)	Quyết định phê duyệt, VB chấp thuận, GCN đầu tư, Quyết định phê duyệt danh mục đầu tư...	Quy mô sử dụng đất của dự án	Dự kiến thu hồi từ các loại đất					Nội dung điều chỉnh
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng sản xuất	Các loại đất khác	
9	XÃ ĐỒNG ĐĂNG			49.000,0	14.652,1	-	-	2.778,9	31.569,0	
(1)	Khu tái định cư và dân cư khu chế xuất 1, thuộc Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn	Xã Đồng Đăng	Quyết định 623/QĐ-UBND ngày 16/3/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng công trình Khu tái định cư và dân cư khu chế xuất 1, thuộc Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn	49.000,0	14.652,1			2.778,9	31.569,0	Điều chỉnh gia hạn thời gian thu hồi đất. Danh mục đã được phê duyệt tại Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 17/7/2021 của HĐND tỉnh Lạng Sơn (điều chỉnh tên danh mục tại Nghị quyết số 33/NQ-HĐND ngày 14/9/2023 của HĐND tỉnh Lạng Sơn)
10	XÃ CHÂU SƠN			13.973,4	-	-	-	13.973,4	-	
(1)	Đường giao thông kết nối Quốc lộ 4B đến Quốc lộ 18, huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn (Bổ sung sạt lở)	Xã Châu Sơn	Quyết định số 2086/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng Đường giao thông kết nối Quốc lộ 4B đến Quốc lộ 18, huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn	13.973,4				13.973,4		Điều chỉnh quy mô sử dụng đất của dự án, diện tích dự kiến thu hồi từ các loại đất tại Nghị quyết số 71/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của HĐND tỉnh Lạng Sơn
11	XÃ KIÊN MỘC			67.773,1	4.832,7	-	-	57.905,2	5.035,2	
(1)	Trường Phổ thông Nội trú liên cấp Tiểu học và Trung học cơ sở Kiên Mộc	Xã Kiên Mộc	Thông báo số 81-TB/TW ngày 18/7/2025 của Bộ Chính trị về chủ trương đầu tư xây dựng trường học cho các xã biên giới; Nghị quyết số 298/NQ-CP ngày 26/9/2025 của Chính phủ; Kế hoạch số 274/KH-UBND ngày 16/10/2025 của UBND tỉnh Lạng Sơn về thực hiện Nghị quyết số 298/NQ-CP ngày 26/9/2025 của Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ thực hiện Thông báo kết luận số 81-TB/TW, ngày 18 tháng 7 năm 2025 của Bộ Chính trị về chủ trương đầu tư xây dựng trường học cho các xã biên giới	67.773,1	4.832,7			57.905,2	5.035,2	Điều chỉnh quy mô sử dụng đất của dự án, diện tích dự kiến thu hồi từ các loại đất tại Nghị quyết số 71/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của HĐND tỉnh Lạng Sơn
12	XÃ KHUẤT XÁ			72.000,0	33.000,0	-	-	6.000,0	33.000,0	

STT	Tên dự án	Địa điểm dự án (xã, phường)	Quyết định phê duyệt, VB chấp thuận, GCN đầu tư, Quyết định phê duyệt danh mục đầu tư...	Quy mô sử dụng đất của dự án	Dự kiến thu hồi từ các loại đất					Nội dung điều chỉnh
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng sản xuất	Các loại đất khác	
(1)	Hồ Bán Lái giai đoạn 2 (hệ thống kênh mương), tỉnh Lạng Sơn	Xã Khuất Xá	Quyết định số 587/QĐ-BNN-XD ngày 15/02/2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng dự án Hồ Bán Lái giai đoạn 2 (Hệ thống kênh mương), tỉnh Lạng Sơn	72.000,0	33.000,0			6.000,0	33.000,0	Điều chỉnh địa điểm dự án, quy mô, diện tích các loại đất so với Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 28 tháng 3 năm 2025 của HĐND tỉnh Lạng Sơn

STT	Tên dự án	Địa điểm dự án (xã, phường)	Quyết định phê duyệt, VB chấp thuận, GCN đầu tư, Quyết định phê duyệt danh mục đầu tư...	Quy mô sử dụng đất của dự án	Dự kiến thu hồi từ các loại đất					Nội dung điều chỉnh
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng sản xuất	Các loại đất khác	
13	PHƯỜNG LƯƠNG VĂN TRI			14.900,0	-	-	-	-	14.900,0	
(1)	Công viên trung tâm Lương Văn Tri	Phường Lương Văn Tri	Kết luận số 22-KL/TU ngày 22/10/2025 của Tỉnh Ủy Lạng Sơn; Nghị quyết số 70/NQ- HĐND ngày 10/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn; Tờ trình số 3011/TTr- BQLDA ngày 28/11/2025 của Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng tỉnh Lạng Sơn	14.900,0					14.900,0	Điều chỉnh tên dự án và quy mô dự án so với Nghị quyết số 71/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của HĐND tỉnh Lạng Sơn
14	XÃ BẰNG MẠC			977,2	442,7	-	-	144,5	390,0	
(1)	Nâng cao năng lực vận hành lưới điện hạ áp, giảm TTĐN và giảm số khách hàng điện áp thấp khu vực huyện Chi Lãng, tỉnh Lạng Sơn năm 2025	Xã Bằng Mạc	Quyết định số 735/QĐ-EVNNPC ngày 14/4/2025 của Tổng công ty Điện lực Miền Bắc về việc phê duyệt danh mục và tạm giao KHV công trình ĐTXD năm 2026	377,2	172,7	-	-	34,5	170,0	Điều chỉnh quy mô sử dụng đất của dự án, diện tích dự kiến thu hồi từ các loại đất tại Nghị quyết số 71/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của HĐND tỉnh Lạng Sơn
(2)	Xây dựng, nâng cao năng lực vận hành lưới điện khu vực huyện Chi Lãng, tỉnh Lạng Sơn năm 2026	Xã Bằng Mạc	Quyết định số 1112/QĐ-EVNNPC ngày 31/5/2025 của Tổng công ty Điện lực Miền Bắc về việc duyệt danh mục và tạm giao KHV công trình ĐTXD bổ sung năm 2025	600,0	270,0	-	-	110,0	220,0	Điều chỉnh quy mô sử dụng đất của dự án, diện tích dự kiến thu hồi từ các loại đất tại Nghị quyết số 71/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của HĐND tỉnh Lạng Sơn